

Số: /2025/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả trợ cấp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 50/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả trợ cấp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 511/TTr-STC ngày 11 tháng 02 năm 2025 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 320/BC-STP ngày 07 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả trợ cấp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử;
- Công báo tỉnh;
- Trung tâm CNTT và Truyền thông tỉnh;
- VPUB: LĐ, các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT. NĐT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên